TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VL** **TỈNH HY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:90/2023/QĐST-HNGĐ	*VL, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:78/2023/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975

HKTT: thôn KB, xã LT, huyện VL, tỉnh HY.

Bị đơn: bà Khúc Thị N, sinh năm 1971

STQ: thôn KB, xã LT, huyện VL, tỉnh HY

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/7/2015. Cháu Đ là con của ông H, bà N. Người giám hộ cho cháu Đ là ông H, bà N.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn H và bà Khúc Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn H và bà Khúc Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: ông H và bà N có ba con chung gồm: Nguyễn Thị Vân Anh, sinh ngày 23/8/1999, Nguyễn Thị Mến, sinh ngày 04/9/2001 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 30/7/2015. Ông H, bà N không đề nghị Tòa án giải quyết nuôi dưỡng chị Vân Anh và chị Mến do đã đến tuổi trưởng thành. Đối với cháu Nguyễn Thành Đ, ông H, bà N tự nguyện thỏa thuận giao cháu Đ cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con ông H, bà N tự nguyện không đề nghị giải quyết

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản; Về công nợ; Công sức và đất ruộng: ông H và bà N cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn H chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012029 ngày 13 tháng 6 năm 2023, ông H đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), ông H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã LT
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm